

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NINH**

Số: 2950 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày 12 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt đề cương kỹ thuật và dự kiến kinh phí nhiệm vụ  
“Xây dựng Phương án quản lý rừng bền vững của Ban quản lý Vườn Quốc gia  
Bái Tử Long giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến 2030”**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình Lâm sinh;*

*Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 28/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh “Về phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030”;*

*Căn cứ Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 10/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Đề án phát triển Lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2019 - 2025, tầm nhìn đến 2030;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 3301/TTr-SNNPTNT ngày 06/8/2020,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt đề cương kỹ thuật và dự kiến kinh phí thực hiện nhiệm vụ “Xây dựng Phương án quản lý rừng bền vững của Ban quản lý Vườn Quốc gia Bái Tử Long giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến 2030”.

**1. Thông tin chung về nhiệm vụ**

- Tên nhiệm vụ: *Xây dựng Phương án quản lý rừng bền vững của Ban quản lý Vườn Quốc gia Bái Tử Long giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến 2030.*

- Chủ đầu tư: Ban quản lý Vườn Quốc gia Bái Tử Long.

- Cơ quan phê duyệt: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Dự kiến kinh phí lập phương án: **495.000.000 đồng** (Bốn trăm chín mươi năm triệu đồng chẵn).

- Nguồn kinh phí: Ngân sách tỉnh Quảng Ninh.

- Thời gian thực hiện: 2020 - 2021 (04 tháng kể từ ngày phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu).

- Phạm vi dự án: Toàn bộ diện tích rừng và đất Lâm nghiệp được giao cho Ban quản lý Vườn Quốc gia Bá Tú Long.

- Hình thức thực hiện: Thuê tư vấn, thực hiện theo quy định của Luật Đầu thầu.

## **2. Mục tiêu**

Xây dựng phương án quản lý rừng bền vững của Ban quản lý Vườn Quốc gia Bá Tú Long đến năm 2025 định hướng đến 2030 đảm bảo yêu cầu khách quan, tính khoa học và thực tiễn, đề xuất các giải pháp bảo tồn, phát triển tốt các trạng thái rừng hiện có; Bảo tồn phát huy các giá trị đa dạng sinh học; để từ đó bảo vệ cảnh quan, môi trường, tính đa dạng sinh học của Vườn Quốc gia Bá Tú Long trong thời gian tới.

## **3. Nhiệm vụ**

- Điều tra, khảo sát và đánh giá về hiện trạng rừng và đất Lâm nghiệp trong toàn bộ ranh giới thuộc phạm vi của Ban quản lý Vườn Quốc gia Bá Tú Long đang quản lý;

- Điều tra, khảo sát và đánh giá về đặc điểm lâm học, đặc điểm điều kiện lập địa trong toàn bộ ranh giới của Ban quản lý Vườn Quốc gia Bá Tú Long đang quản lý;

- Đánh giá về thực trạng công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng; Bộ máy tổ chức; các Dự án đầu tư; hiệu quả công tác bảo vệ - phát triển rừng;

- Xác định nhiệm vụ, khối lượng cụ thể theo từng giai đoạn cho từng hạng mục trong công tác quản lý bảo vệ rừng như: Trồng rừng mới, trồng lại rừng, nuôi dưỡng rừng, khoanh nuôi bảo vệ và phục hồi tái sinh rừng, xây dựng cơ sở hạ tầng;

- Đề xuất các giải pháp thực hiện cho từng hạng mục công việc như: giải pháp về kỹ thuật Lâm sinh, giải pháp nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ; giải pháp bảo tồn loài và sinh cảnh; giải pháp về vốn; giải pháp về tổ chức thực hiện;

- Đánh giá hiệu quả khi thực hiện phương án về các lĩnh vực tự nhiên, xã hội, môi trường, kinh tế.

## **4. Nội dung thực hiện**

- Đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; thực trạng hệ sinh thái rừng, đa dạng sinh học, di tích lịch sử - văn hóa, cảnh quan của Vườn Quốc gia;

- Xác định mục tiêu, phạm vi quản lý rừng bền vững trong giai đoạn thực hiện phương án của Ban quản lý Vườn Quốc gia Bai Tu Long;

- Xác định diện tích rừng tại các phân khu chức năng bị suy thoái cần phục hồi và bảo tồn;

- Xác định hoạt động quản lý, bảo vệ, bảo tồn, phát triển và sử dụng rừng;

- Giải pháp thực hiện phương án quản lý rừng bền vững;

- Tổ chức thực hiện phương án quản lý rừng bền vững:

Các nội dung điều tra thực hiện theo Quyết định số 487/QĐ-BNN-TCCB ngày 26/02/2007; Thông tư 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 và Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng.

+ Đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; thực trạng hệ sinh thái rừng, đa dạng sinh học, di tích lịch sử - văn hóa, cảnh quan;

+ Xác định mục tiêu, phạm vi quản lý rừng bền vững;

+ Xác định diện tích rừng tại các phân khu chức năng bị suy thoái cần phục hồi và bảo tồn;

+ Xác định hoạt động quản lý, bảo vệ, bảo tồn, phát triển và sử dụng rừng;

+ Xác định nhu cầu vốn và nguồn đầu tư cho hoạt động quản lý, bảo vệ, bảo tồn, phát triển và sử dụng rừng;

+ Xác định các giải pháp thực hiện phương án quản lý rừng bền vững;

+ Đánh giá hiệu quả của phương án.

## 5. Sản phẩm bàn giao

- Báo cáo: Phương án quản lý rừng bền vững 10 bộ (kèm theo hệ thống bảng, biểu theo quy định tại Thông tư 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, số liệu các ô tiêu chuẩn...) kèm theo Quyết định phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững của cấp có thẩm quyền.

- Bản đồ (được cấp có thẩm quyền phê duyệt): Các loại bản đồ, tỷ lệ, tiêu chuẩn thực hiện theo Khoản 3 Điều 4 Thông tư 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Hướng dẫn về phương án quản lý rừng bền vững (Bản đồ phương án quản lý rừng bền vững; bản đồ hiện trạng rừng năm 2020; bản đồ hiện trạng sử dụng đất theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường); số lượng (10 bộ); tỷ lệ bản đồ: 1/25.000.

**Điều 2.** Ban quản lý Vườn Quốc gia Bai Tu Long căn cứ đề cương, nhiệm vụ được phê duyệt, lập dự toán kinh phí trình Sở Tài chính thẩm định và thực hiện các bước tiếp theo đảm bảo quy định của pháp luật. Giao Sở Tài Chính chủ trì thẩm định kinh phí thực hiện nhiệm vụ, trình Ủy ban Nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vân Đồn; Giám đốc Ban quản lý Vườn Quốc gia Báu Tử Long; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *H*

**Nơi nhận:**

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (t/h);
- V0, V2, V4, NLN1, 3, TM4;
- Lưu: VT, NLN3 (5b-QĐ21).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Huy Hậu**